TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƠN THÀNH** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **106**/2020/QĐST-HNGĐ	*Chơn Thành, ngày 28 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban hường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 143/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Chị Phạm Kim Y, sinh năm: 1998

Địa chỉ: khu phố T, thị trấn C, huyện C, tỉnh B

Anh Nguyễn Hữu L, sinh năm: 1997

Địa chỉ: tổ 10, ấp 2, xã M, huyện C, tỉnh B

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về quan hệ hôn nhân: chị Phạm Kim Y và anh Nguyễn Hữu L đăng ký kết hôn năm 2018 tại Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện C, tỉnh B. Quá trình chung sống có phát sinh mâu thuẫn với nhau do vợ chồng không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống. Hiện mâu thuẫn giữa các bên rất nghiêm trọng và không thể tự mình giải quyết được. Mặc dù đã cố gắng cải thiện mối quan hệ nhưng không có kết quả. Hiện chị Y và anh L đã không còn tình cảm với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn theo quy định của pháp luật.

[2]. Về con chung: trong quá trình chung sống có một con chung là Nguyễn Bảo N, sinh ngày 15/5/2016. Anh L, chị Y thống nhất giao con Nguyễn Bảo N, sinh ngày 15/5/2016 cho chị Phạm Kim Y nuôi dưỡng và không yêu cầu tòa giải quyết về vấn đề cấp dưỡng nuôi con.

[3]. Về tài sản chung: các đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về nợ chung: các đương sự thống nhất không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6]. Lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) các bên thống nhất là chị Y tự nguyện chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể:

Về hôn nhân: chị Phạm Kim Y và anh Nguyễn Hữu L thuận tình ly hôn.

Về con chung: giao con chung Nguyễn Bảo N, sinh ngày 15/5/2016 cho chị Phạm Kim Y nuôi dưỡng và không yêu cầu cấp dưỡng.

2. Về lệ phí Tòa án: chị Phạm Kim Y tự nguyện chịu 300.000 đồng được trừ vào tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0004202 ngày 13/5/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh BP;
- Chi cục THADS Chơn Thành;
- VKS huyện Chơn Thành;
- UBND thị trấn Chơn Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thúy Hằng